

Số: **33**/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày **06** tháng 9 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Điều chỉnh quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2013

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Xét Tờ trình số 3931/TTr-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về điều chỉnh quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2013 và năm 2014; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh quyết toán ngân sách Nhà nước tỉnh Đắk Nông năm 2013, cụ thể như sau:

| | |
|--|-----------------------------|
| 1. Tổng thu NSNN trên địa bàn: | 1.310.363 triệu đồng |
| - Thu nội địa: | 1.164.687 triệu đồng |
| - Thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu : | 16.524 triệu đồng |
| - Thu viện trợ không hoàn lại: | 0 triệu đồng |
| - Thu quản lý qua ngân sách : | 129.152 triệu đồng |
| 2. Tổng thu ngân sách địa phương: | 5.698.157 triệu đồng |
| - Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp: | 1.150.994 triệu đồng |
| - Thu kết dư ngân sách năm trước: | 166.217 triệu đồng |
| - Thu chuyển nguồn: | 1.108.420 triệu đồng |
| - Thu huy động đầu tư theo khoản 3 Điều 8 Luật NSNN: | 231.081 triệu đồng |
| - Thu quản lý qua ngân sách: | 129.152 triệu đồng |
| - Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: | 2.897.718 triệu đồng |
| - Thu viện trợ không hoàn lại: | 0 triệu đồng |
| - Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: | 14.575 triệu đồng |



| | |
|---|-----------------------------|
| 3. Tổng chi ngân sách địa phương: | 5.533.787 triệu đồng |
| 3.1. Tổng chi cân đối: | 5.394.517 triệu đồng |
| <i>Bao gồm:</i> | |
| - Chi đầu tư phát triển: | 1.314.409 triệu đồng |
| - Chi trả nợ huy động theo khoản 3 Điều 8 Luật NSNN: | 102.212 triệu đồng |
| - Chi thường xuyên: | 3.120.214 triệu đồng |
| - Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau: | 856.682 triệu đồng |
| - Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: | 1.000 triệu đồng |
| 3.2. Chi nộp ngân sách cấp trên: | 20.975 triệu đồng |
| 3.3. Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN: | 118.295 triệu đồng |
| 4. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh: | 4.835.009 triệu đồng |
| 4.1. Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh: | 3.120.839 triệu đồng |
| <i>Bao gồm:</i> | |
| - Chi đầu tư phát triển: | 887.134 triệu đồng |
| - Chi trả nợ huy động theo khoản 3 Điều 8 Luật NSNN: | 102.212 triệu đồng |
| - Chi thường xuyên: | 1.348.448 triệu đồng |
| - Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau: | 683.670 triệu đồng |
| - Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: | 1.000 triệu đồng |
| - Chi nộp ngân sách cấp trên: | 4.448 triệu đồng |
| - Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN: | 93.927 triệu đồng |
| 4.2. Chi bổ sung ngân sách cấp huyện, thị xã: | 1.714.170 triệu đồng |
| 5. Kết dư ngân sách 2013: | |
| Tổng số kết dư ngân sách địa phương năm 2013: | 164.370 triệu đồng |
| <i>Bao gồm:</i> | |
| - Kết dư ngân sách cấp tỉnh: | 40.830 triệu đồng |
| - Kết dư ngân sách cấp huyện: | 105.375 triệu đồng |
| - Kết dư ngân sách cấp xã: | 18.165 triệu đồng. |
| Theo quy định tại Điều 63 của Luật Ngân sách Nhà nước kết dư ngân sách cấp tỉnh được xử lý như sau: | |
| - 50% bổ sung Quỹ dự trữ tài chính địa phương: | 20.415 triệu đồng |
| - 50% cho phép sử dụng để trả nợ vay năm 2014: | 20.415 triệu đồng. |
| Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2013. | |

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa III, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban đảng của Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, LĐ và CV Phòng TH, HSKH.

CHỦ TỊCH



Lê Diễn

